

## CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2025

(Dự toán được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH CẤP TỈNH</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>24.176.241</b>
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	<b>4.690.238</b>
2	Thu bổ sung từ NSTW	19.154.003
-	Thu bổ sung cân đối	10.147.629
-	Thu bổ sung có mục tiêu	5.741.004
-	Thu bổ sung thực hiện CCTL	3.265.370
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	
4	Thu kết dư	
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	332.000
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>24.161.241</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh (*)	13.618.463
2	Chi bổ sung cho ngân sách huyện	10.542.778
-	Chi bổ sung cân đối	8.918.815
-	Chi bổ sung có mục tiêu (**)	1.623.963
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau	-
<b>III</b>	<b>Bội chi NSDP/Bội thu NSDP</b>	<b>15.000</b>
<b>B</b>	<b>NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>14.496.500</b>
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	3.312.605
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	10.542.778
-	Thu bổ sung cân đối	8.918.815
-	Thu bổ sung có mục tiêu (**)	1.623.963
3	Thu kết dư	-
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	-
5	Nguồn Cục Thuế QLT điều tiết về NS huyện	391.117
6	Thu chuyển nguồn CCTL	250.000
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>14.496.500</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	14.496.500
2	Chi bổ sung cho ngân sách xã	
-	Chi bổ sung cân đối	
-	Chi bổ sung có mục tiêu	
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau	

Ghi chú:

(\*) Không bao gồm chi đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương

(\*\*) Chưa bao gồm kinh phí bổ sung vốn đầu tư (thực hiện các MTNV và các chương trình MTQG).